

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒN ĐẤT  
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: 80/2018/DS-ST.

Ngày: 15/10/2018.

V/v: “T/c hợp đồng mua bán tài sản”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn An**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Tấn Lập.  
2. Ông Nguyễn Thành Thái.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Mộng Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa:* Ông **Lương Thành Trung** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 107/2018/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXX-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 86/2018/QĐST- DS, ngày 25/9/2018 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Chị **Vũ Kiều K**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: số 917 tổ 9 khu phố Sơn Tiến, thị trấn SS, huyện HĐ, tỉnh KG.

2/. Đồng bị đơn: - Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

- Bà **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Giàn Gừa, xã SB, huyện HĐ, tỉnh KG.

3/. Những người biết sự việc:

- Ông **Lê Hoàng V** – Trưởng ban mặt trận ấp GG (vắng mặt).

- Ông **Nguyễn Văn V1** – Bí thư chi bộ ấp GG (vắng mặt).

- Ông **Trần Thanh K** – Phó Ban lãnh đạo ấp GG (vắng mặt).
- Ông **Nguyễn Văn S** – Công an ấp GG (vắng mặt).
- Bà **Nguyễn Thị D** – Phụ nữ ấp GG (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/5/2018 và trong quá trình xét xử, bà Vũ Kiều K trình bày như sau:*

Trước đây bà Phan Thị Kim T có đến cửa hàng Phương Anh do bà Vũ Kiều K để mua thiếu thức ăn cho gia súc nhiều lần. Quá trình mua bán với nhau nhiều lần bà T còn nợ lại số tiền là 94.220.000 đồng. Việc tổng kết nợ hai bên không có làm giấy tờ gì cả. Bà T hẹn bán được heo sẽ thanh toán cho bà K nhưng cho đến nay bà T vẫn chưa trả được lần nào. Do đó bà Vũ Kiều K đã làm đơn gửi đến Ban lãnh đạo ấp Giàn Gừa nhờ giải quyết, tại buổi hòa giải bà T thừa nhận còn nợ lại bà K số tiền là 94.220.000 đồng nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi hết số nợ trên nhưng bà K không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay bà Vũ Kiều K yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Kim T phải trả cho bà số tiền mua thiếu thức ăn gia súc còn nợ là 94.220.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Đồng thời bà K xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với cHng bà T là ông Lê Văn H, bà K chỉ yêu cầu bà T phải thanh toán hết số nợ trên cho bà một lần, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

*\* Bị đơn bà Phan Thị Kim T:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã đến nhà để tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, các tài liệu chứng cứ, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Mặt khác cho đến thời điểm mở phiên tòa hôm nay Tòa án vẫn không nhận được văn bản ý kiến nào của bà T về yêu cầu khởi kiện của bà K nên bà T không có lời khai trong H sơ.

*\* Tại các bản khai ông Lê Văn H trình bày như sau:* Bà Phan Thị Kim T là vợ của ông Lê Văn H, quá trình mua bán thức ăn giữa bà K và bà T như thế nào thì ông không nắm rõ, ông nhớ là có chở thức ăn cho bà T một lần nhưng không biết số tiền là bao nhiêu. Thời gian sau đó bà T mua bán như thế nào thì ông không biết do thời điểm đó ông và bà T đã ly thân. Nay bà K yêu cầu ông cùng có trách nhiệm trả số nợ trên

cho bà thì ông H không đồng ý, do ông không biết gì về việc mua bán này, mặt khác ông bà cũng đã ly thân hơn một năm nay. Ngoài ra không trình bày gì thêm.

*\* Tại biên bản lấy lời khai ông Lê Hoàng V, ông Nguyễn Văn V1, ông Trần Thanh K, ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị D là những người biết sự việc trình bày như sau:*

Trước đây Ban lãnh đạo ấp Giàn Gừa có nhận được đơn yêu cầu giải quyết của bà Vũ Kiều K với bà Phan Thị Kim T về việc mua bán thức ăn gia súc không trả tiền. Khi đó ông V là tổ trưởng tổ hòa giải sự việc này. Tại buổi hòa giải bà K yêu cầu bà T phải trả số tiền mua thiếu thức ăn gia súc là 94.220.000 đồng, bà T thừa nhận việc có nợ bà K số tiền nêu trên nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi hết nợ vì làm ăn không hiệu quả. Tuy nhiên bà K không đồng ý nên việc hòa giải giữa các bên không thành. Tổ hòa giải đã tiến hành lập biên bản về sự việc trên để làm cơ sở chuyển lên cấp có thẩm quyền. Ngoài ra không còn trình bày gì thêm.

*Ý kiến phát biểu của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu H sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Kiều K, buộc bà Phan Thị Kim T phải trả cho chị K số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 94.220.000 đồng và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà K đối với ông Lê Văn H do bà K rút yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định vụ án này như sau:***

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản giữa nguyên đơn bà Vũ Kiều K và đồng bị đơn bà Phan Thị Kim T và ông Lê Văn H. Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đối với đồng bị đơn bà Phan Thị Kim T và ông Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Theo lời khai của các đương sự có trong H sơ vụ án cho thấy việc trước đây bà Phan Thị Kim T có đến của hàng Phương Anh do bà Vũ Kiều K làm chủ để mua thiếu thức ăn gia súc là đúng sự thật và các bên không có tranh chấp. Quá trình mua bán bà T còn nợ lại số tiền là 94.220.000 đồng đến nay vẫn chưa thanh toán, việc mua bán bà với nhau bà K có theo dõi bằng cách ghi vào các hóa đơn bán lẻ nhưng việc tổng kết nợ thì các bên không có làm biên nhận với nhau. Tuy nhiên tại buổi hòa giải cơ sở bà Phan Thị Kim T đã thừa nhận còn nợ bà K số tiền mua thiếu thức ăn gia súc là 94.220.000 đồng và xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi hết số nợ trên nhưng phía bà K không đồng ý.

Đồng thời tại biên bản xác minh ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất đối với những người biết sự việc là thành viên tổ hòa giải xác định như sau: “Tại phiên hòa giải ngày 14/5/2018 bà Phan Thị Kim T thừa nhận còn nợ bà Vũ Kiều K số tiền là 94.220.000 đồng và bà T xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi hết nợ vì làm ăn không hiệu quả. Tuy nhiên bà K không đồng ý nên việc hòa giải giữa các bên không thành. Sau khi bà Phan Thị Kim T trình bày xong thì bà T không chịu ký tên vào biên bản hòa giải mặc dù tổ hòa giải đã động viên đối với bà T”. Do đó bà Vũ Kiều K yêu cầu tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Kim T phải trả cho bà số tiền mua thiếu thức ăn gia súc là 94.220.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận và phù hợp quy định của pháp luật theo quy định tại các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa bà Vũ Kiều K xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc ông Lê Văn H là cHng của bà Phan Thị Kim T phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà K số tiền mua bán còn nợ là 94.220.000 đồng. Do đó HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến phát biểu của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất là có cơ sở để được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận trong quá trình nghị án.

Về án phí: Bà Phan Thị Kim T phải chịu án dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 4.711.000 đồng (94.220.000 đồng x 5%).

Hoàn trả lại cho bà Vũ Kiều K toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.360.000 đồng theo biên lai thu số 0003547, ngày 05/6/2018 và số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006788, ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Kiều K.

Buộc bà Phan Thị Kim T phải trả cho bà Vũ Kiều K số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 94.220.000 đồng (Chín mươi bốn triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng) khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Kiều K về việc yêu cầu ông Lê Văn H phải có nghĩa vụ liên đới với bà Phan Thị Kim T trả số tiền mua bán còn nợ là 94.220.000 đồng.

3. Về án phí DSST: Bà Phan Thị Kim T phải chịu án dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 4.711.000 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Vũ Kiều K toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.360.000 đồng theo biên lai thu số 0003547, ngày 05/6/2018 và số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006788, ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- Các đương sự;
- Lưu H sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn An**